TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2019/HS-ST
Ngày: 27-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Ngữ

Ông Nguyễn Văn Thành

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Lê Thanh Huy - Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Kim Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2019, Tòa án nhân dân huyện Ba Tri tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2019/TLST-HS ngày 07/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2019/QĐXXST-HS ngày 13/8/2019 đối với bị cáo:

Lê Quang L, sinh ngày 15/10/1993; Tên gọi khác: X; Nơi sinh: tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Ấp N, xã M, huyện B, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Quang T – sinh năm 1963 (chết) và bà Đinh Thị Lệ H – sinh năm 1960; Có 03 anh chị, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1983; Tiền án: 02 (Ngày 12/4/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Ba Tri xử phạt 02 năm 03 tháng tù giam về tội Cố ý gây thương tích theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/8/2014; Ngày 02/02/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Ba Tri xử phạt 03 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/3/2018); Tiền sự: 02 (Ngày 22/01/2019, bị Công an xã Mỹ Nhơn xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày

20/3/2019, bị UBND xã Mỹ Nhơn áp dụng biện pháp giáo dục tại xã 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy); Nhân thân: Lúc nhỏ sinh sống với cha mẹ và học văn hóa đến lớp 9 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Từ năm 2009 đến năm 2019 nhiều lần bị xử lý vi phạm hành chính, bị phạt tù về hành vi trộm cắp tài sản, cố ý gây thương tích và sử dụng trái phép chất ma túy. Bị tạm giữ từ ngày 06/6/2019, đến ngày 09/6/2019 chuyển tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ba Tri.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*: Phan Văn T, sinh năm 1964

Nơi cư trú: Ấp Q, xã M, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt).

- *Người chứng kiến*: Trần Văn Cao, sinh năm 1973

Nơi cư trú: Ấp Q, xã M, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Quang L là đối tượng nghiện ma túy nên thường xuyên mua ma túy về sử dụng trái phép. Vào khoảng 10 giờ ngày 05/6/2019, Lê Quang L đến khu vực bến xe Ba Tri thuộc xã An Bình Tây (Ba Tri, Bến Tre) gặp một người thanh niên không rõ lai lịch mua 01 túi ma túy giá 300.000 đồng đem về cất giữ để sử dụng. Đến khoảng 07 giờ ngày 06/6/2019, L mang gói ma túy và bộ dụng cụ sử dụng đến nhà trọ KT thuê phòng số 8 của anh Phan Văn T ở ấp Q, xã M (B, Bến Tre) lấy ra một ít ma túy sử dụng. Khi vừa sử dụng xong, L nghe bên ngoài có tiếng lực lượng Công an đến kiểm tra phòng trọ liền lấy gói ma túy còn lại giấu vào trong gói thuốc Jet để trên kệ gỗ nhưng bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ (chưa xử lý), gồm:

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai nhựa hiệu Sting, trên nắp chai màu đỏ có hai lỗ, một lỗ cắm ống hút bằng nhựa màu trắng, một lỗ cắm ống thủy tinh có hình mỏ vịt.

- 01 bật lửa màu trắng.

- 01 gói thuốc lá hiệu Jet, bên trong gói thuốc có: 08 điếu thuốc lá; 01 gói nyL màu trắng được hàn kín bốn cạnh (có một cạnh bị cắt một góc), kích thước

2,5 x 2,5 cm, bên trong túi nylong có chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu số 01.

Tại Bản kết luận giám định số 76/2019/GĐMT ngày 07/6/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận tinh thể màu trắng đựng trong túi nylong được niêm phong trong phong bì ký hiệu số 01 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,2661 gam.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 05/8/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo Lê Quang L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo Lê Quang L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Về hình phạt: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Quang L từ 05 năm đến 06 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,2174 gam chất ma túy trong 01 phong bì được niêm phong sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 bật lửa và 01 gói thuốc lá hiệu Jet, bên trong có 08 điếu thuốc lá.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lê Quang L đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng như đã nêu trên, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng thu giữ được và phù hợp với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri đã truy tố. Bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng Phan Văn T và người chứng kiến Trần Văn C. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra. Căn cứ vào Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo Lê Quang L là phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến cùng những tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Đã đủ cơ sở xác định: Do nghiện ma túy, Lê Quang L đã có 02 tiền án chưa được xóa án tích nhưng lại có hành vi tàng trữ trái phép 0,2661 gam Methamphetamine để sử dụng và bị phát hiện bắt quả tang vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 06/6/2019 tại phòng trọ số 8 của nhà trọ KT ở ấp Q, xã M (Ba Tri, Bến Tre). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Lê Quang L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung là tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Khi thực hiện hành vi, bị cáo là người đã trưởng thành và có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn bất chấp và cố ý thực hiện. Vì vậy, bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy từ lâu, đã nhiều lần bị xử phạt hành chính, bị phạt tù về các hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cố ý gây thương tích, trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không biết cải sửa bản thân. Bị cáo vừa bị UBND xã Mỹ Nhơn áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đã đến trung tâm cai nguyện tự nguyện nhưng bị cáo đã không thể từ bỏ ma túy mà tiếp tục có hành vi sử dụng, tàng trữ trái trái phép chất ma túy và bị bắt quả tang. Điều đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, HĐXX xét thấy cần xử lý bị cáo bằng hình phạt tù giam để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo nhằm giúp bị cáo từ bỏ chất ma túy để trở thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, phòng ngừa chung trước thực trạng tệ nạn ma túy đang ngày càng gia tăng và diễn biến phức tạp trên địa bàn huyện nhà.

[5] Xét các tình tiết giảm nhẹ hình sự của bị cáo thấy rằng: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo có người thân trong gia đình có công với cách mạng nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. HĐXX sẽ xem xét các tình tiết nêu trên để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với số vật chứng gồm: 01 phong bì được niêm phong sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 bật lửa và 01 gói thuốc lá hiệu Jet, bên trong có 08 điếu thuốc lá, đây là những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên sẽ bị tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Quang L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Quang L 05 (Năm) năm tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 06/6/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong sau giám định có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bến Tre và chữa ký của Phan Trung Trực, Phạn Minh Nhựt; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai nhựa hiệu Sting có nắp đậy màu đỏ, trên nắp có khoét 02 lỗ tròn gồm 01 lỗ gắn nỏ bằng thủy tinh và 01 lỗ gắn ống hút bằng nhựa; 01 bật lửa màu trắng; 01 gói thuốc lá hiệu Jet, bên trong có 08 điếu thuốc lá. (Theo phiếu nhập kho số NKTV31 ngày 20/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14;

Buộc bị cáo Lê Quang L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận**:*
- *Bị cáo;*
- *TAND tỉnh Bến Tre;*
- *VKSND tỉnh Bến Tre;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;*
- *VKSND huyện Ba Tri;*
- *Công an huyện Ba Tri;*
- *Chi cục THADS huyện Ba Tri;*
- *UBND xã M (B – Bến Tre);*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng